

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Mua hóa chất, vật tư phục vụ hoạt động chuyên môn năm 2025

Hiện nay, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội đang có nhu cầu mua sắm hóa chất, vật tư phục vụ hoạt động chuyên môn năm 2025 (chi tiết số lượng, yêu cầu thông số kỹ thuật theo phụ lục đính kèm thư mời báo giá này).

Để có căn cứ xây dựng dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu của gói thầu nêu trên, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội kính mời Quý Cơ quan/Đơn vị có khả năng cung cấp hóa chất, vật tư nêu trên gửi Bảng báo giá với thông số kỹ thuật của hàng hóa tối thiểu như báo giá, có thể tương đương hoặc cao hơn về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội theo thông tin như sau:

Báo giá bản cứng xin gửi về: Khoa Dược - Vật tư y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội; Địa chỉ: số 70 Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội;

Hồ sơ báo giá bản mềm xin gửi về: baogia.dvtyt.cdc@gmail.com;

SĐT: 0243.734.9816 hoặc Dược sĩ Điện: 039.525.4496;

Thời gian nhận báo giá trước 17h00 ngày 07/5/2025;

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý Công ty/ Đơn vị.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Khoa TTGDSK (để đăng tải);
- Lưu: DVTYT (Điện).



Bùi Văn Hào

Phụ lục I:
DANH MỤC HÓA CHẤT, VẬT TƯ Y TẾ PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG BỆNH ĐÁI THÁO ĐƯỜNG NĂM 2025
(Kèm theo Thư mời báo giá ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội)

| TT | Nội dung | Thông số kỹ thuật sơ bộ | Số lượng | Đơn vị tính | Quy cách |
|----|-------------------------------|--|----------|-------------|---|
| 1 | Que thử đường máu | <ul style="list-style-type: none"> - Thể tích mẫu máu cần thiết: 0,4 μL. - Thời gian cho kết quả: 5 giây. - Phương pháp đo: Que thử sử dụng men glucose oxidase (GOD) làm chất phản ứng, chỉ phản ứng với glucose trong máu, giúp đảm bảo độ chính xác cao. - Xuất xứ: Que thử được sản xuất tại Anh bởi Lifescan Scotland Ltd. | 58 | Hộp | Mỗi hộp chứa 50 que thử, được chia thành 2 lọ, mỗi lọ 25 que |
| 2 | Hộp an toàn đựng vật sắc nhọn | <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Giấy duplex tráng nhựa giúp chống xuyên thủng. - Dung tích: 5L(KT: 150 x 250 x 310 mm). - Màu sắc: Màu vàng theo quy định của Bộ Y tế. - Có in hình và chữ để cảnh báo nguy hại theo quy định của Bộ Y tế. | 60 | Cái | <ul style="list-style-type: none"> - 1 cái có dung tích: 5L (KT: 150 x 250 x 310 mm) - Quy cách tùy đóng gói của nhà sản xuất |
| 3 | Kim chích máu | <p>1. Kích thước và thiết kế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường kính kim: 28G (Gauge), tương đương khoảng 0,36 mm. - Thiết kế đầu kim: Đầu vát kiểu kim cương giúp kim xuyên thẳng đứng, di chuyển nhanh chóng và nhẹ nhàng qua lớp tế bào biểu bì và mô, giảm thiểu tổn thương tế bào. <p>2. Chất liệu và tiệt trùng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: Kim được làm từ thép không gỉ y tế, đảm bảo độ bền và an toàn - Tiệt trùng: Mỗi kim đã được tiệt trùng, đảm bảo vô trùng và an toàn khi sử dụng. | 29 | Hộp | Hộp có 100 kim |
| 4 | Găng tay y tế | <p>1. Chất liệu:</p> <p>Cao su thiên nhiên (Latex): Đặc tính co giãn tốt, mềm mại, nhưng có thể gây dị ứng cho một số người.</p> | 10 | Hộp | 1 hộp có 100 cái (50 đôi) |

| TT | Nội dung | Thông số kỹ thuật sơ bộ | Số lượng | Đơn vị tính | Quy cách |
|----|----------|---|----------|-------------|---------------------|
| | | <p>2. Kích thước và trọng lượng: - Chiều dài: Thường ≥ 240 mm. - Kích cỡ: M - Trọng lượng: Thay đổi tùy theo chất liệu và nhà sản xuất; ví dụ, găng tay nitrile có trọng lượng khoảng 3,5g/chiếc.</p> <p>3. Độ dày và bề mặt: - Độ dày: Thường từ 0,08 mm đến 0,12 mm, tùy thuộc vào mục đích sử dụng và tiêu chuẩn sản xuất. - Bề mặt: Có thể trơn hoặc nhám ở đầu ngón tay để tăng độ bám.</p> <p>4. Tính chất vật lý: - Độ giãn dài: Trước lão hóa $\geq 500\%$, sau lão hóa $\geq 500\%$. - Sức căng cơ: Trước lão hóa ≥ 14 Mpa, sau lão hóa ≥ 14 Mpa. - Lực phá vỡ: Trước và sau lão hóa $\geq 6.0N$.</p> <p>5. Tiêu chuẩn chất lượng: EN 455: Tiêu chuẩn châu Âu cho găng tay y tế dùng một lần, bao gồm các yêu cầu về tính chất vật lý, vô trùng và đánh giá sinh học.</p> <p>6. Đóng gói và bảo quản: Đóng gói: Thường 100 chiếc/hộp Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp và nhiệt độ cao.</p> | | | |
| 5 | Bông gòn | <p>1. Thành phần: 100% bông xơ tự nhiên: Đảm bảo an toàn, không gây kích ứng da và có khả năng tự hủy, thân thiện với môi trường.</p> <p>2. Kích thước và hình dạng: Đường kính: Thông thường khoảng $\text{Ø}20\text{mm}$. Hình dạng: Dạng viên tròn, đồng đều về kích thước và trọng lượng.</p> <p>3. Khối lượng đóng gói:</p> | 3 | Kg | Đóng gói: 01 kg/gói |

| TT | Nội dung | Thông số kỹ thuật sơ bộ | Số lượng | Đơn vị tính | Quy cách |
|----|--------------------|--|----------|-------------|-----------------------|
| | | <p>Các quy cách phổ biến: 1kg</p> <p>4. Khả năng thấm hút: Thời gian thấm hút: Dưới 10 giây</p> <p>5. Tiêu chuẩn chất lượng: Đạt các chứng nhận về quy trình và chất lượng như ISO 9001, ISO 13485, Dược điển Việt Nam V, cùng các chứng nhận FDA, CE và Hàng Việt Nam chất lượng cao.</p> <p>6. Hạn sử dụng: 3 năm kể từ ngày sản xuất.</p> <p>7. Đặc điểm nổi bật: Thiết kế dạng viên rời, tiện dụng, dễ kiểm soát lượng dùng và giảm lãng phí. Mềm mại, không chứa sợi polyester, an toàn cho da nhạy cảm.</p> <p>8. Công dụng: - Dùng trong quá trình làm sạch vết thương, dùng kèm với cồn 70 độ hoặc các loại dung dịch sát trùng khác để lau vùng da trước khi lấy máu, tiêm, truyền hoặc phẫu thuật. - Dùng để thấm máu và dịch tiết; thấm thuốc và bôi lên vết thương, vv...</p> | | | |
| 6 | Cồn sát trùng y tế | <p>1. Thành phần hóa học: Ethanol (C₂H₅OH)</p> <p>2. Nồng độ: 70 độ</p> <p>3. Tính chất vật lý: Dung dịch trong suốt, không màu, không có tạp chất lơ lửng</p> <p>4. Công dụng: Sát trùng vết thương, sát trùng ngoài da, bề mặt vật dụng</p> | 3 | Chai | Đóng chai: 1 lít/chai |

Phụ lục II:
DANH MỤC HÓA CHẤT, VẬT TƯ Y TẾ PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG TIÊM CHỦNG TẠI PHÒNG TIÊM DỊCH VỤ NĂM 2025
(Kèm theo Thư mời báo giá ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội)

| STT | Tên vật tư | Nồng độ, hàm lượng, thông số | Quy cách đóng gói | Hãng | Nước sản xuất | Đơn vị tính | Số lượng | Ghi chú |
|-----------|---------------------------|--|---|---------------------------------|---------------|-------------|----------|--------------|
| I | HÓA CHẤT | | | | | | | |
| 1 | Hóa chất Pressep | - Viên 2,5gam. - Tác dụng khử khuẩn bề mặt đồ vải, thủy tinh và các thiết bị phòng mổ | 100 viên/ hộp | Johnson & Johnson | Ireland | Hộp | 3 | Còn ≥2/3 HSD |
| II | VẬT TƯ Y TẾ | | | | | | | |
| 1 | Kim tiêm B.Braun Omnican | - Bơm kim tiêm sử dụng 1 lần - 1ml/100 I.U - Chất liệu làm thân kim tiêm: Thép không gỉ | 1 hộp = 100 chiếc | Cty TNHH Braun | Việt Nam | Hộp | 5 | Còn ≥2/3 HSD |
| 2 | Bơm tiêm 5ml | - Bơm tiêm sử dụng một lần Vinahankook 5ml/cc được khử trùng bằng khí E.O - Vật liệu làm ốc kim, nắp đậy đầu kim: Nhựa PP nguyên sinh dùng trong y tế - Chất liệu làm thân kim tiêm: Thép không gỉ, có đủ độ cứng cơ khí và không bị oxy hóa | 1 hộp = 100 chiếc | Cty Vinahankook | Việt Nam | Hộp | 10 | Còn ≥2/3 HSD |
| 3 | Bông Bạch Tuyết (Viên) | Bông tiệt trùng | 1 thùng = 400 gói; 1 túi = 50 gói; 1 viên = 20 mm | Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết | Việt Nam | Túi | 120 | Còn ≥2/3 HSD |
| 4 | Kéo Y tế | Kéo thẳng, tù | 1 hộp = 1 cái | Pakistan | | Cái | 5 | |
| 5 | Hộp Inox đựng dụng cụ | - Chất liệu: inox 304 bóng sáng, không rỉ sét - Kích thước: 22x10x5 cm | 1 hộp = 1 cái | | Việt Nam | Cái | 4 | |
| 6 | Băng dán Urgo (Beitagogo) | Băng dán Urgo có họa tiết hoạt hình | 1 hộp = 120 cái | | | Hộp | 260 | Còn ≥2/3 HSD |
| 7 | Băng keo lụa Urgosyval | size 5cm x 5m, vải lụa, kẽm oxyd | 1 hộp = 1 cuộn | Nhà sản xuất: Laboratoire urgo | | Cuộn | 5 | Còn ≥2/3 HSD |
| 8 | Gạc vô khuẩn | 8cm x 9cm x 8 lớp | 1 gói = 10 miếng | | Việt Nam | Gói | 40 | Còn ≥2/3 HSD |
| 9 | Băng keo chỉ thị nhiệt | 3M 1322 - 18mm | 1,8 cm x 55 m | | | Cuộn | 2 | Còn ≥2/3 HSD |

| STT | Tên vật tư | Nồng độ, hàm lượng, thông số | Quy cách đóng gói | Hãng | Nước sản xuất | Đơn vị tính | Số lượng | Ghi chú |
|-----|---|--|-------------------|--|---------------|-------------|----------|-----------------------|
| 10 | Găng tay Y tế có bột Glove | Cao su thiên nhiên 100% | 1 hộp = 100 cái | Nhà sản xuất: VGLOVE | Việt Nam | Hộp | 10 | Còn $\geq 2/3$ HSD |
| 11 | Dây truyền dịch Braun | Nhựa PVC không mùi | 1 túi / 1 dây | Nhà sản xuất : Braun | Việt Nam | Dây | 6 | Còn $\geq 2/3$ HSD |
| 12 | Kim luồn tĩnh mạch | - Nhựa y tế và thép không gỉ. | | Xuất xứ thương hiệu: Đức Nhà sản xuất: Braun | Đức | Cái | 6 | Còn $\geq 2/3$ HSD |
| 13 | Ống thở Oxy Nasal Oxygen Cannula Greetmed Trẻ em | - Dụng cụ được làm từ nhựa y tế PVC - size S, M | 1 gói = 1 cái | Xuất xứ thương hiệu: Trung Quốc Nhà sản xuất: Greetmed Medical | Anh | Cái | 6 | Còn $\geq 2/3$ HSD |
| 14 | Ống thở Oxy Nasal Oxygen Cannula Greetmed người lớn | - Dụng cụ được làm từ nhựa y tế PVC - size M, L | 1 gói = 1 cái | Xuất xứ thương hiệu: Trung Quốc Nhà sản xuất: Greetmed Medical | Anh | Cái | 6 | Còn $\geq 2/3$ HSD |
| 15 | Túi rác y tế màu vàng tự hủy có dây rút, đựng chất thải lây nhiễm | - Chất liệu: nhựa tự phân hủy sinh học HDPE, LDPE, LLDPE - In ấn: In logo và các mức vạch theo quy định của thông tư - Màu sắc: vàng - Kích thước: 30x50 cm (túi 5kg) - Túi có dây rút đảm bảo vệ sinh, an toàn, tiện lợi | 1 kg/1 túi | | Việt Nam | Kg | 5 | |
| 16 | Túi rác y tế tự hủy, đựng chất thải thông thường | - Chất liệu: nhựa tự phân hủy sinh học HDPE, LDPE, LLDPE - In ấn: In logo và các mức vạch theo quy định của thông tư - Màu sắc: Xanh dương - Kích thước: 40x70 cm (túi 15kg) - Túi có dây rút đảm bảo vệ sinh, an toàn, tiện lợi | 1 kg/1 túi | | Việt Nam | Kg | 5 | |